

VẬN HÀNH

ĐỘNG CƠ DIESEL 2.4L MIVEC

Động cơ Diesel MIVEC tăng công suất và mô-men, tiết kiệm nhiên liệu hơn với công nghệ điều khiển van bằng điện tử. Động cơ bằng nhôm giúp giảm trọng lượng và nâng cao hiệu quả vận hành.

CHẾ ĐỘ LẠI THỂ THAO VÀ LẤY CHUYỂN SỐ TRÊN VỎ LĂNG

Cảm giác phấn khích như đang lái một chiếc xe thể thao, lấy sang số sẽ mang đến những trải nghiệm tuyệt vời với khi ngồi sau vô lăng.

HỆ THỐNG TRUYỀN ĐỘNG 4WD SUPER SELECT-II

Mang lại khả năng vượt địa hình mạnh mẽ với khóa vi sai trung tâm và 4 chế độ gài cầu: 2H-4H-4HLC-4LLC.

THIẾT KẾ

THIẾT KẾ MẠNH MẼ VÀ NĂNG ĐỘNG

Những đường gân dập nổi mạnh mẽ và tinh tế làm nổi bật kiểu dáng thể thao năng động. Thiết kế mặt trước nổi bật với "Phong cách thiết kế mới của dòng SUV Mitsubishi" - sống động và đầy uy lực.

Thiết kế J-line độc đáo giúp Triton linh hoạt và tiện nghi hơn bao giờ hết

- Khoảng chứa hàng lớn hơn 35% so với phiên bản trước.
- Nội thất rộng hơn, độ nghiêng lưng ghế tốt hơn, đảm bảo sự tiện nghi và thoải mái cho hành khách.
- Chiều dài cơ sở ngắn hơn giúp giảm bán kính quay vòng và tăng khả năng vượt địa hình.

TẬN HƯỞNG
MỌI HÀNH TRÌNH

TRITON

ALL NEW MIVEC

CLEAN DIESEL

MITSUBISHI
MOTORS

Drive your Ambition

NỘI THẤT

KHOANG HÀNH KHÁCH RỘNG RÃI

Khoang hành khách rộng rãi nhất trong phân khúc nhờ thiết kế J-line đặc trưng và hàng ghế sau có độ nghiêng lưng ghế tốt nhất.

GHẾ LẠI CHÍNH ĐIỆN

25°

ĐỘ NGHIÊNG LƯNG GHẾ SAU TỐT NHẤT

GHẾ DA SANG TRỌNG

Chìa khóa thông minh và khởi động bằng nút bấm

Nút điều chỉnh âm thanh tích hợp trên vô lăng

Hệ thống kiểm soát hành trình (Cruise control)

Hình ảnh minh họa có thể khác biệt so với thực tế. Xem chi tiết trang thiết bị của từng phiên bản bên dưới.

Khả năng vượt địa hình vượt trội

Vi sai chống trượt tự động và vi sai trung tâm

Hệ thống cân bằng điện tử và kiểm soát lực kéo

TỰ TIN TRÊN MỌI ĐỊA HÌNH

Hình ảnh minh họa có thể khác biệt so với thực tế.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT & TRANG THIẾT BỊ	4x2 MT	4x2 AT	4x2 AT - MIVEC	4x4 MT	4x4 AT - MIVEC
KÍCH THƯỚC VÀ TRỌNG LƯỢNG					
Kích thước tổng thể (DxRxC)	5.285 x 1.815 x 1.780				
Kích thước thùng xe (DxRxC)	1.520 x 1.470 x 475				
Khoảng cách hai cầu xe	3.000				
Bán kính quay vòng nhỏ nhất	5,9				
Khoảng sáng gầm xe	200		205		
Trọng lượng không tải	1.705	1.735	1.725	1.835	1.845
Số chỗ ngồi	5				
ĐỘNG CƠ					
Loại động cơ	2.5L Diesel DI-D	2.5L Diesel High Power VGT	2.4L Diesel MIVEC	2.5L Diesel High Power VGT	2.4L Diesel MIVEC
Công suất cực đại	PS/rpm 136/ 4.000	178/ 4.000	181/ 3.500	178/ 4.000	181/ 3.500
Mômen xoắn cực đại	Nm/rpm 324/ 2.000	400/ 2.000	430/ 2.500	400/ 2.000	430/ 2.500
Dung tích thùng nhiên liệu	75				
TRUYỀN ĐỘNG VÀ HỆ THỐNG TREO					
Hộp số	5MT	5AT - Sport mode	5AT - Sport mode	5MT	5AT - Sport mode
Truyền động	Cầu sau	Cầu sau	Cầu sau	2 cầu Easy Select 4WD	2 cầu Super Select 4WD II
Vi sai chống trượt				Kiểu hybrid	
Trợ lực lái	Trợ lực thủy lực				
Hệ thống treo trước	Độc lập, tay nhún kép, lò xo cuộn với thanh cân bằng				
Hệ thống treo sau	Nhíp lá				
Lốp xe trước/sau	245/70R16	245/70R16	245/65R17	245/65R17	245/65R17
Phanh trước	Đĩa thông gió				
Phanh sau	Tang trống				
NGOẠI THẤT					
Đèn pha	Đèn pha Halogen				
Cảm biến đèn pha và gạt mưa tự động		•			•
Đèn sương mù	•				
Kính chiếu hậu	Chỉnh điện, mạ crom		Chỉnh/gập điện, mạ crom, tích hợp đèn báo rẽ	Chỉnh điện, mạ crom	Chỉnh/gập điện, mạ crom, tích hợp đèn báo rẽ

THÔNG SỐ KỸ THUẬT & TRANG THIẾT BỊ	4x2 MT	4x2 AT	4x2 AT - MIVEC	4x4 MT	4x4 AT - MIVEC
Suối kính sau	•		17"	17", 2 tổng màu	
Mâm đúc hợp kim	16"				
NỘI THẤT					
Vô lăng và cần số bọc da		•	•	•	•
Lấy sang số trên vô lăng		•	•		•
Điều chỉnh vô lăng	2 hướng	2 hướng	4 hướng	4 hướng	4 hướng
Điều hòa nhiệt độ	Chỉnh tay	Chỉnh tay	Tự động 2 vùng	Tự động	Tự động 2 vùng
Lọc gió điều hòa	•	•		•	•
Chất liệu ghế	Nỉ	Nỉ	Da	Nỉ	Da
Ghế tài xế	Chỉnh tay	Chỉnh tay	Chỉnh điện 8 hướng	Chỉnh tay 6 hướng	Chỉnh điện 8 hướng
Kính cửa điều khiển điện	Kính của phía tài xế điều chỉnh một chạm				
Màn hình hiển thị đa thông tin	•				
Hệ thống âm thanh	CD/USB/AUX				
Số lượng loa	2	4	6	4	6
Điều khiển âm thanh trên vô lăng		•			
Hệ thống kiểm soát hành trình			•		•
AN TOÀN					
Túi khí an toàn đối & cồng đai tự động cho ghế trước	•				
Hệ thống phanh ABS - EBD - BA	•				
Hệ thống cân bằng điện tử & kiểm soát lực kéo (ASTC)					•
Hệ thống khởi hành ngang dốc (HSA)					•
Chốt cửa tự động		•			
Chìa khóa thông minh & Nút bấm khởi động					•
Khóa cửa từ xa & mã hóa chống trộm		•			
Hệ thống khóa cửa trung tâm & Khóa an toàn trẻ em		•			

*** Một số thông số kỹ thuật có thể thay đổi từ phía nhà sản xuất mà không cần báo trước

MITSUBISHI MOTORS VIETNAM CO., LTD.
Văn phòng chính: An Bình, Dĩ An, Bình Dương. ĐT: 028-38962181-4 | Chi nhánh Hà Nội: Phòng 410, Tòa nhà V-Tower, 649 Kim Mã, Q. Ba Đình, Hà Nội. ĐT: 024-37665660-2

/MitsubishiMotorsVietnam
www.mitsubishi-motors.com.vn

In ngày 27/08/2018